TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-DS	*H, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Phú Q - Sinh năm 1985 và bà Lê Thị D - Sinh năm 1956 - Cùng địa chỉ: ấp HT1, xã HKT, huyện H1, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C - Sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Đ - Sinh năm 1961 - Cùng địa chỉ: ấp 3, xã BHN, huyện H, tỉnh Long An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Phú Q và bà Lê Thị D số tiền 99.147.240 đồng (chín mươi chín triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm bốn mươi đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đến khi thi hành xong các khoản tiền (phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí:

Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 2.478.681 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm tám mươi mốt đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Phạm Phú Q và bà Lê Thị D không phải chịu án phí. Trả lại cho ông Q, bà D 3.277.200 đồng (Ba triệu hai trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (theo biên lai thu số 0008248 ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án

Nguyễn Hùng Vương